

Số: 81/2025/QĐ-TA

Tân Bình, ngày 05 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đặng Xuân Chính

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lan

Ngày 05 tháng 3 năm 2025, tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ: A đường Đ, ấp E, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 81/QĐ-TA ngày 26 tháng 02 năm 2025, đối với:

Họ và tên: Phạm Thị Huyền T

Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1989

CMND/CCCD số: 094189005584, ngày cấp: 22/8/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội - Bộ C

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 6/12

Nguyên quán: Sóc Trăng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng

Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú ổn định

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Tiền án, Tiền sự: Không.

Con ông: Phạm Văn T1 và bà: Nguyễn Thị H

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Lê Ngọc T2 - Công an P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên (có mặt).

NHẬN THẤY:

Ngày 04/01/2025, Công an P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính đối với Phạm Thị Huyền T do nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở Công an phường làm việc. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm

chất ma túy trong cơ thể do Công an P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh lập, đã kết luận: Phạm Thị Huyền T dương tính (+) chất ma túy THC (Cần sa).

Tại Bản tường trình ngày 10/01/2025, Phạm Thị Huyền T thừa nhận đã sử dụng ma túy loại cần sa.

Ngày 05/01/2025, Công an P, quận T đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 0045916/BB-VPHC đối với Phạm Thị Huyền T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 16/01/2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy N, xác định Phạm Thị Huyền T nghiện ma túy. Loại ma túy: Cần sa.

Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, Ủy ban nhân dân Phường A, quận T đã lập thông báo về việc xác định tình trạng nghiện ma túy và yêu cầu đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng Phạm Thị Huyền T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Vì vậy, Ủy ban nhân dân Phường A, quận T đã lập Biên bản vi phạm số 6/BB-VPHC ngày 18 tháng 01 năm 2025 về việc T vi phạm không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Tại kết quả trả lời xác minh của Công an xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng về thông tin cư trú của Phạm Thị Huyền T như sau: Đương sự Phạm Thị Huyền T có hộ khẩu thường trú tại ấp S, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng hiện không có mặt tại địa phương, bỏ đi đâu không rõ. Theo kết quả trả lời xác minh của Công an phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì Phạm Thị Huyền T không đăng ký tạm trú và không thường xuyên sinh sống tại 2/39/1 Đường Đ, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận T có Văn bản số 162/LĐTBOXH gửi kèm theo hồ sơ vụ việc chuyển đến Tòa án nhân dân quận Tân Bình đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm Thị Huyền T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Công an P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày: Phạm Thị Huyền T là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, đã được các cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ theo đúng trình tự, quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Phạm Thị Huyền T vào Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh Bình Phước (tên gọi cũ: Cơ sở cai nghiện ma túy P1), thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là từ 12 tháng đến 18 tháng.

Tại phiên họp người bị đề nghị trình bày: Phạm Thị Huyền T thừa nhận bản thân nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định, T không tranh luận.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Quá trình thụ lý và tại phiên họp hôm nay, Thẩm phán và Thư ký đã chấp hành và thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy

ban Thường vụ Quốc Hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Huyền T với thời hạn chấp hành quyết định từ 12 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận T và Công an P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân quận Tân Bình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Huyền T. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020 và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, thì vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về thời hiệu: Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 03 tháng, kể từ ngày Phạm Thị Huyền T thực hiện lần cuối hành vi vi phạm quy định tại Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Ngày 18/01/2025, Ủy ban nhân dân Phường A, quận T lập biên bản vi phạm đối với T về việc đã có hành vi không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Như vậy, T thực hiện lần cuối hành vi vi phạm được xác định là ngày 18/01/2025 là còn trong thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 và khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Về trình tự, thủ tục, tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Huyền T đã được cơ quan có thẩm quyền thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 103 và Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính như Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, Biên bản vi phạm hành chính, Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và sự thừa nhận của Phạm Thị Huyền T, đủ cơ sở kết luận T là đối tượng nghiện ma túy, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo kết quả xác minh về tình trạng nơi cư trú tại địa phương thể hiện T không có nơi cư trú ổn định. Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, Ủy ban nhân dân Phường A, quận T đã lập thông báo về việc xác định tình trạng nghiện ma túy và yêu cầu đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, đã vi phạm Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, nên Ủy ban

nhân dân Phường A, quận T đã lập Biên bản vi phạm về việc T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Như vậy, xét thấy T là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định, đã nhận được thông báo kết quả nghiện ma túy để đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, nhưng T không thực hiện việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo quy định nên thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020 và khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Thị Huyền T trong thời gian dài không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, hạn chế khả năng lao động, giảm sút về kinh tế gia đình, mà còn là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, có tác động xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, ngoài ra còn là nguyên nhân gây nên nhiều căn bệnh trong đó có căn bệnh HIV-AIDS. Bản thân T là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng, hiện nay T là người không có nơi cư trú ổn định nên khả năng tự cai nghiện là không có. Do vậy, nhằm giúp Phạm Thị Huyền T có thời gian cai nghiện, được chữa bệnh, lao động và học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, đồng thời cũng để đảm bảo trật tự công cộng và an toàn xã hội, xét thấy cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Huyền T như đề nghị của Công an P, quận T và đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Thị Huyền T.

Cơ sở cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh Bình Phước (tên gọi cũ: Cơ sở cai nghiện ma túy P1).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (Mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Công an P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Công an P, quận T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh Bình Phước;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Chính